

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 94 - Các bài học về Nước Thiên đàng.

Phần 1 - Lúa mì và cỏ lùng.

Ma-thi-ơ 13:24-31 & 34-43: Đức Chúa Jêsus phán ví dụ khác cùng chúng rằng: Nước thiên đàng giống như người kia gieo giống tốt trong ruộng mình. Nhưng đang khi người ta ngủ, thì kẻ thù chủ ruộng liền đến, gieo cỏ lùng vào trong lúa mì, rồi đi. Đến khi lúa mì lớn lên, và trở bông, thì cỏ lùng cũng lòi ra. Các đầy tớ của chủ nhà bèn đến thưa rằng: Thưa chủ, chủ không gieo giống tốt trong ruộng chủ sao? Vậy thì cỏ lùng bởi đâu mà ra? Chủ đáp rằng: Ấy là một kẻ thù đã làm điều đó. Các đầy tớ thưa rằng: Vậy chủ có muốn chúng tôi đi nhổ cỏ đó chẳng? Chủ rằng: Chẳng nên, e khi nhổ cỏ lùng, hoặc các người nhổ lộn lúa mì đi chẳng. Hãy để cho cả hai thứ cùng lớn lên cho đến mùa gặt; đến mùa gặt, ta sẽ dặn con gặt rằng: trước hết hãy nhổ cỏ lùng, bó lại từng bó mà đốt đi; song hãy thu lúa mì vào kho ta... Đức Chúa Jêsus lấy lời ví dụ mà phán những điều đó cùng đoàn dân, Ngài chẳng phán điều gì cùng họ mà không dùng lời ví dụ, để được ứng nghiệm lời đấng tiên tri rằng: Ta sẽ mở miệng ra mà nói lời ví dụ, Ta sẽ rao báo những điều kín nhiệm từ khi dựng nên trời đất. Bấy giờ, Đức Chúa Jêsus cho chúng về, rồi vào nhà; môn đồ đến gần mà hỏi Ngài rằng: Xin thầy giải lời ví dụ về cỏ lùng trong ruộng cho chúng tôi. Ngài đáp rằng: Kẻ gieo giống tốt, là Con người; ruộng là thế gian; giống tốt, là con cái nước thiên đàng; cỏ lùng, là con cái quỷ dữ; kẻ nghịch thù gieo cỏ ấy, là ma quỷ; mùa gặt, là ngày tận thế; con gặt, là các thiên sứ. Còn người ta nhổ cỏ lùng mà đốt trong lửa thế nào, thì ngày tận thế cũng sẽ như vậy; Con người sẽ sai các thiên sứ Ngài thu mọi gương xấu và những kẻ làm ác khỏi nước Ngài, và quăng những người đó vào lò lửa, là nơi sẽ có khóc lóc và nghiến răng. Khi ấy, những người công bình sẽ chói rạng như mặt trời trong nước của Cha mình. Ai có tai, hãy nghe!

Nước Thiên đàng là một cụm từ chỉ được nhắc đến trong Kinh-thánh phần Tân-ước mà thôi và người đầu tiên nói đến cụm từ Nước Thiên đàng đó là Giăng báp-tít, nhưng phần quan trọng mà chúng ta cần phải hiểu biết đó là chữ Nước, hay còn được gọi là vương quốc, hoàng gia của Đức Chúa Trời (hay là vương quốc thiên đàng).

Trong Kinh-thánh có chép đến chữ Nước (thuộc về Đức Chúa Trời, thuộc về thiên đàng hay là hoàng gia của Đức Chúa Trời) cả thấy là một trăm mười hai (112) lần.

Nước Chúa được chép bốn (4) lần, trong đó **Thi-Thiên 45 (1)** và **145 (2)** và **Hê-bơ-rơ 1:8 (1)**.

Nước Thiên đàng được chép ba mươi sáu (36) lần, trong đó sách **Ma-thi-ơ** chép 35 lần và **Lu-ca** 1 lần.

Nước Đức Chúa Trời được chép bảy mươi hai (72) lần, trong đó sách **Ma-thi-ơ** chép 9 lần. Sách **Mác** chép 13 lần. Sách **Lu-ca** chép 33 lần. Sách **Giăng** chép 2 hai lần. Sách **Công vụ các sứ đồ** chép 7 lần. Sách **Rô-ma** chép 1 lần. Sách **1 Cô-rinh-tô** chép 4 lần. Sách **Ga-la-ti** chép 1 lần. Sách **Cô-lô-se** chép 1 lần và **Khải huyền** đoạn 12 chép 1 lần.

Thi-Thiên 45:6: **Hỡi Đức Chúa Trời, ngôi Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia; Bình quyền nước Chúa là một bình quyền ngay thẳng.**

Thi-Thiên 145:11 & 13: **Họ sẽ nói về sự vinh hiển nước Chúa, thuật lại quyền năng của Chúa. Nước Chúa là nước có đời đời, quyền cai trị của Chúa còn đến muôn đời.**

Chữ **Nước (nước Chúa)** được chép trong các Thi-Thiên đó là chữ מַלְכוּת - malkuwth, số 4438 ra từ chữ מַלְאֵךְ - malak, số 4427 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Hoàng gia của Vua; Quyền năng, quyền phép, quyền thống trị, quyền thế thuộc Vua; Sự cai trị; Vương quốc. Lãnh vực thuộc vua; Khởi đầu của sự khiến được đưa lên ngôi vua hoặc được cai trị như vua; Đặt lên, bổ nhiệm làm vua;*

Khi nói đến Nước thiên đàng hay Nước Đức Chúa Trời là nói đến sự cai trị, chính phủ, quyền phép của Đức Chúa Trời, Vua Chí Cao thi hành, vận hành, tế trị, thống trị, cai trị... tức là công việc của Vua hành động trong tất cả mọi lãnh vực thuộc về Vua, Danh Ngài là Giê-hô-va vạn quân, Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu.

Căn cứ theo Lời của Đức Chúa Trời thì muôn vật đều bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên và Đức Giê-hô-va dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật và cai trị muôn vật, như có chép:

Giăng 1:1-5: **Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không**

bởi Ngài (*Lời của Đức Chúa Trời*). Trong Ngài (*Lời của Đức Chúa Trời*) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.

Cô-lô-se 1:12-17: **Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thảy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài.**

Khi nói đến Nước thiên đàng hay Nước Đức Chúa Trời là nói về lãnh vực thuộc linh, thuộc về sự sống, sự phát triển, sự cai trị không phải chỉ những sự thuộc về sự sáng, sự sống mà cả những sự thuộc về sự tối tăm và sự chết nữa, vì Đức Chúa Trời cai trị hết thảy mọi sự, trong đó có sự sống và sự chết, sự phước hạnh và sự rửa sả, sự sáng và sự tối tăm.... vì Đức Chúa Trời tạo nên mọi sự và Ngài ở trong mọi sự do Ngài tạo nên.

Trong quá khứ, muôn vật được Đức Chúa Trời tạo nên đều ở trong vương quốc của Ngài, nhưng loài người do Đức Chúa Trời tạo nên đã vì cố tội lỗi mà bị mất quyền đồng với Đức Chúa Trời cai trị, vì thế cho nên trong các sách thuộc về Cựu ước, Lời Chúa chỉ chép đến Nước của Chúa (hay là Nước Đức Chúa Trời), là những sự mà loài người cảm nhận bởi Đức Thánh-Linh mà biết rằng Đức Chúa Trời có vương quốc của Ngài và Ngài cai trị vương quốc đó đời đời mà thôi, chứ người ta không bao giờ dám nghĩ đến sẽ có một kỳ, loài người ra từ Đức Chúa Trời sẽ được trở lại với Đức Chúa Trời và được vào trong Nước của Đức Chúa Trời.

Nhưng khi kỳ đã định từ trước muôn đời của Đức Chúa Trời bắt đầu đến, thì Đức Chúa Trời đã khiến Giăng báp-tít rao giảng rằng: **Các người phải ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần!** (Ma-thi-ơ 3:2)

Ý nghĩa của lời rao giảng này có ý nghĩa như thế nào đối với loài người chúng ta?

Nước Thiên đàng (hay là Nước Đức Chúa Trời) là lãnh vực thuộc linh mà người ta không thể thấy được bằng mắt thường hay là có thể đụng chạm đến hay cảm nhận được bởi các khả năng của xác thịt loài người nhưng không phải vì thế mà loài người sẽ không bao giờ nhận biết được sự hiện hữu của Nước Thiên đàng (hay Nước Đức Chúa Trời). Khi Đức Chúa Trời sai Giăng báp-tít rao giảng rằng: **Các người phải ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần!** thì điều đó có nghĩa là Nước Thiên đàng đang đến gần với loài người, tức là đến với những người ăn năn, từ bỏ tội lỗi mình để trở lại với Đức Chúa Trời và những người trở lại với Đức Chúa Trời sẽ nhờ ân điển của Đức Chúa Trời mà được vào trong Nước Thiên đàng của Đức Chúa Trời.

Đó chính là Tin-Lành cho loài người, vì kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác thì tội lỗi của A-đam đã khiến cho loài người (ra từ A-đam) phải rơi vào sự chết, thiếu hụt mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, điều đó đồng nghĩa với việc loài người bị mất quyền đồng với Đức Chúa Trời cai trị trong Nước Thiên đàng.

Chúng ta hãy xem Lời của Đức Chúa Trời chép về việc A-đam (loài người) đã được cùng với Đức Chúa Trời cai trị trong Nước Thiên đàng như thế nào.

Sáng thế ký 1:26-31: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh để dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 26 như sau: **And God said, Let us make man in our image, after our likeness: and let them have dominion over the fish of the sea, and over the fowl of the air, and over the cattle, and over all the earth, and over every creeping thing that creepeth upon the earth.** Có nghĩa là: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm (tạo nên, hoàn thành, bổ nhiệm, chỉ định, thiết lập, sửa soạn, cai trị) loài người trong hình ảnh (giống hạt như) của chúng ta, sau khi trở nên giống như chúng**

ta, hãy ban cho họ quyền lực (quyền thế, quyền thống trị, quyền chiếm hữu, quyền chinh phục) trên (vượt hơn hết thảy) các loài cá của biển, và trên các loài hay bay trong khoảng không và trên tất cả các loài gia súc trên khắp cả trái đất và trên tất cả các vật hay bò (bò sát) bò (di chuyển) trên mặt đất.

Sau khi loài người đã được tạo nên đúng như ý Đức Chúa Trời muốn, bây giờ Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và sự ban phước đó là cho các thiên binh, thiên sứ cùng các tạo vật do Đức Chúa Trời đã tạo nên thấy được công việc này.

Sáng thế ký 1:28: Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: **Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.**

Chữ **ban phước** được chép trong câu 28 này, đó là chữ **בָּרַךְ**- barak, số 1288 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Chúc mừng, chào mừng, khen ngợi, làm cho chú ý tới;*

Loài người bắt đầu thi hành quyền cai trị mà Đức Chúa Trời đã ban cho như thế nào ?

Sáng thế ký 2:19-24: Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nắn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam để thử xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó. A-đam đặt tên các loài súc vật, các loài chim trời cùng các loài thú đồng; nhưng về phần A-đam, thì chẳng tìm được một ai giúp đỡ giống như mình hết.

Chữ **đặt tên (gọi, xưng hô)** trong các câu trên đó là chữ **קָרָא**- qara, số 7121 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Gọi, công bố, tuyên bố, ban bố sắc lệnh, ban cho, truyền cho, tặng cho, sự đặt giá, đánh giá giá trị,*

Chữ **tên** được chép trong các câu trên, đó là chữ **שֵׁם**- shem, số 8034 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tên gọi, danh hiệu, uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng.*

Vì Đức Chúa Trời đã ban cho A-đam quyền cai trị, thống trị, quyền chinh phục muôn vật do tay Đức Chúa Trời tạo nên trên trái đất này, vì thế cho nên các tạo vật được A-đam gọi tên làm sao thì mỗi tạo vật đó sẽ có được uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng, tên gọi y như lời A-đam đã công bố ra khỏi môi miệng của người vậy. Chúng ta hãy xem A-đam đã gọi một tạo vật do Đức Chúa Trời tạo nên từ A-đam như thế nào.

Sáng thế ký 2:21-25: Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam ngủ mê, bèn lấy một xương sườn, rồi lấp thịt thế vào. Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: **Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có. Bởi vậy cho nên người nam sẽ lìa cha mẹ mà dính dứu cùng vợ mình, và cả hai sẽ trở nên một thịt.**

Chữ **người nữ** được chép trong câu 23 trên đó là chữ **אִשָּׁה**- ishshah, số 0802 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *giống cái, người nữ, yếu đuối, nhu nhược, dễ bị cám dỗ, người đàn bà ngoại tình, thông dâm;*

Vì A-đam đã được Đức Chúa Trời ban cho quyền phép thống trị muôn vật do Đức Chúa Trời tạo nên, vì thế cho nên khi A-đam gọi người mà Đức Chúa Trời đã tạo nên để giúp đỡ cho A-đam là người Nữ, nên người Nữ đó đã chịu ảnh hưởng bởi sự *Gọi, công bố, tuyên bố, ban bố sắc lệnh, ban cho, truyền cho, tặng cho, sự đặt giá, đánh giá giá trị* từ nơi môi miệng của A-đam nói ra những sự mà trong lòng của A-đam đã định cho người vậy. Chính vì thế mà người Nữ đó đã vì cố những sự nhu nhược, dễ bị cám dỗ theo A-đam đã định cho người mà khiến người phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nơi vườn Ê-đen và cũng vì cố sự nhu nhược, dễ bị cám dỗ đó mà A-đam cũng bị tai họa vì cố người mà A-đam đã đặt tên cho.

Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật và Ngài đã tạo nên loài người và Đức Chúa Trời đã gọi vật mà Ngài sẽ dựng nên theo ảnh tượng của Ngài là **loài người**.

Loài người trong tiếng Hê-bơ-rơ đó là chữ **אָדָם**-‘adam, số 120 ra từ chữ **אָדָם**-‘adam, số 119 có nghĩa là: *Đỏ, trở nên đỏ, để nhuộm đỏ, để bày tỏ huyết;*

Tên của loài người là A-đam và cũng là uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng và cũng là trách nhiệm và mục đích sống của A-đam-loài người đó là phải *trở nên đỏ (màu của huyết), để bày tỏ huyết (bày tỏ sự sống).*

Trong các bài trước chúng ta đã được học và biết mục đích Đức Chúa Trời tạo nên loài người trên trái đất ở giữa khoảng không bao la này, đó là một kế hoạch hoàn hảo, tuyệt vời của Đức Giê-hô-va về việc tạo nên một dòng dõi thánh thế vào số các thiên sứ sa ngã theo Lucifer đã bị đuổi ra khỏi thiên đàng và trách nhiệm của loài người và cũng là tiêu chuẩn mà loài người phải đạt được, hầu cho những người đạt được tiêu chuẩn

đó sẽ được vào trong thiên đàng của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem tiêu chuẩn của những người xứng đáng được vào trong Nước Thiên đàng và thiên đàng của Đức Chúa Trời được Lời của Đức Chúa Trời chép xuống và chính Đức Chúa Jêsus Christ đã đến để hoàn thành công việc đó và chính Đức Chúa Jêsus Christ cũng đã phán về những người thuộc về Ngài sẽ làm công việc đó như thế nào.

Giăng 5:33-39: Các người có sai sứ đến cùng Giăng, thì người đã làm chứng cho lễ thật. Còn ta, lời chứng mà ta nhận lấy chẳng phải bởi người ta; nhưng ta nói vậy, đặng các người được cứu. Giăng là đước đã thấp và sáng, các người bằng lòng vui tạm nơi ánh sáng của người. Nhưng ta có một chứng lớn hơn chứng của Giăng; vì các việc Cha đã giao cho ta làm trọn, tức là các việc ta làm đó, làm chứng cho ta rằng Cha đã sai ta. Chính Cha, là Đấng đã sai ta, cũng làm chứng về ta. Các người chưa hề nghe tiếng Ngài, chưa hề thấy mặt Ngài, và đạo Ngài không ở trong các người, vì các người không tin Đấng mà Ngài đã sai đến. Các người dò xem Kinh Thánh, vì tưởng bởi đó được sự sống đời đời: ấy là Kinh Thánh làm chứng về ta vậy.

Kinh-thánh làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng đến thế gian này để bày tỏ sự sống mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Lời của Ngài và sự làm chứng của Đức Chúa Jêsus Christ đó là Ngài vâng phục Lời của Đức Chúa Trời cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự, hầu cho nhờ huyết của Con một Đức Chúa Trời (là bóng về Lễ thật, là quyền phép của Luật pháp của Thánh-Linh sự sống được tỏ ra) mà loài người sẽ nhận được giá cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình.

Giăng 15:26-27: Khi nào Đấng Yên ủi sẽ đến, là Đấng ta sẽ bởi Cha sai xuống, tức là Thần lễ thật ra từ Cha, ấy chính Ngài sẽ làm chứng về ta. Còn các người cũng sẽ làm chứng về ta, vì các người đã ở cùng ta từ lúc ban đầu vậy.

Mạng lệnh về sự làm chứng mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán và cũng là mạng lệnh cho những người thuộc về Ngài đó là sự làm chứng về những công việc mà Ngài (Đức Chúa Jêsus Christ - Lời của Đức Chúa Trời) đã làm trên chính cuộc đời của người ấy, chứ không phải là chỉ làm chứng về những sự mà người ta nhìn thấy, cả thuộc thể và thuộc linh.

Sự làm chứng thuộc thể đó là nói về giá cứu chuộc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm trọn trên thập tự giá cho những người nào nghe đến Danh Ngài mà tin Ngài, và những người làm chứng đó phải là những người làm chứng thật, nghĩa là người đó đã thật sự kinh nghiệm được quyền phép của Lời Đức Chúa Trời hành động trên Đức Chúa Jêsus Christ thế nào thì quyền phép đó cũng đã hành động trên chính thân thể xác thịt của người ấy thế đó, khiến người ấy được giải cứu, giải phóng, giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Sự làm chứng thuộc linh đó là sự tỏ ra Lễ thật mâu nhiệm được giấu kín từ trước muôn đời trong Đức Chúa Trời, sự được tỏ ra đó chính Luật pháp của Thánh-Linh sự sống dành cho tâm linh của những người đã nhận được giá cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ và nhờ Lễ thật đó mà tâm linh của những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ được sự sống lại và sự sống đời đời và nhờ sự sống lại của tâm linh mà người ta mới có thể làm chứng được về những sự mà xác thịt người ta không thể nào kinh nghiệm được.

Giăng 6:53-58: Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, nếu các người không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các người đâu. Ai ăn thịt và uống huyết ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt ta thật là đồ ăn, huyết ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt ta và uống huyết ta, thì ở trong ta, và ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai ta đến, và ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn ta, sẽ sống bởi ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các người đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời.

Công vụ các sứ đồ 1:7-9: Ngài đáp rằng: Kỳ hạn và ngày giờ mà Cha đã tự quyền định lấy, ấy là việc các người chẳng nên biết. Nhưng khi Đức Thánh Linh giáng trên các người, thì các người sẽ nhận lấy quyền phép, và làm chứng về ta tại thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri, cho đến cùng trái đất. Ngài phán bấy nhiêu lời rồi, thì được cất lên trong lúc các người đó nhìn xem Ngài, có một đám mây tiếp Ngài khuất đi, không thấy nữa.

1 Cô-rinh-tô 11:23-26: Vả, tôi có nhận nơi Chúa điều tôi đã dạy cho anh em: ấy là Đức Chúa Jêsus, trong đêm Ngài bị nộp, lấy bánh, tạ ơn, rồi bẻ ra mà phán rằng: Này là thân thể ta, vì các người mà phó cho; hãy làm điều này để nhớ ta. Cũng một thể ấy, sau khi ăn bữa tối rồi, Ngài lấy chén và phán rằng: Chén này là sự giao ước mới trong huyết ta; hễ khi nào các người uống, hãy làm điều này để nhớ

ta. Ấy vậy, mỗi lần anh em ăn bánh này, uống chén này, thì rao sự chết của Chúa cho tới lúc Ngài đến.

1 Phi-e-rơ 1:1-2: Phi-e-rơ, sứ đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, gửi cho những người kiều ngụ rải rác trong xứ Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, A-si và Bi-thi-ni, là những người được chọn, theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, và được nên thánh bởi Đức Thánh Linh, đặng vâng phục Đức Chúa Jê-sus Christ và có phần trong sự rỗi huyết Ngài: nguyên xin ân điển và bình an thêm lên cho anh em!

Sự làm chứng về Đức Chúa Jê-sus Christ nghĩa là sự tỏ ra những sự mà người ấy đã thấy, đã kinh nghiệm được trên chính cuộc đời của mình (cả xác thịt và tâm linh), vì thế cho nên Đức Chúa Jê-sus Christ đã mạng lệnh cho các môn đồ của Ngài phải chờ cho đến khi họ nhận được quyền phép từ trên cao, tức là sự được tiếp nhận sự ban cho Đức Thánh-Linh, Đấng đến bởi Đức Chúa Cha qua sự bảo lãnh của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Nếu sự làm chứng chỉ nói về văn tự thì người ta không cần phải nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, nhưng vì sự làm chứng về Đức Chúa Jê-sus Christ, là Đấng từ trên trời xuống, được sanh ra trong xác thịt như xác thịt tội lỗi của loài người chúng ta nhưng không phạm tội, vì Ngài đã vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Cha vì nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời hành động trong Ngài đã khiến Ngài được sự sống lại, dù người ta đã đóng đinh Ngài trên cây thập tự mà giết Ngài. Quyền phép của Nước Thiên đàng (Nước Đức Chúa Trời) ở trong Lời Đức Chúa Trời đã hành động trong Đức Chúa Jê-sus Christ khiến Ngài từ kẻ chết sống lại và trở về với Đức Chúa Cha thì người ta không thể làm chứng bằng văn tự được, mà phải bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh (Đấng Hằng Hữu trong Lời của Đức Chúa Trời), là Đấng đã khiến Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại, ở trong chính người mà tâm linh người ấy đã nhờ Đức Thánh-Linh mà được sự sống lại đó đã kinh nghiệm thật về sự sống lại, là kết quả quyền phép của Nước Thiên đàng (Nước Đức Chúa Trời) hành động trên chính cuộc đời của người ấy (qua sự vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời) nên sự làm chứng của người ấy là sự làm chứng thật, không phải là sự giả mạo, như Lời Chúa có chép:

Rô-ma 8:1-17: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cố tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cơ tội lỗi, mà thân linh sống nhân cơ sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đặng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.

Tại sao Đức Chúa Jê-sus Christ lại muốn những người thuộc về Ngài (cả các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ cùng với hết thảy những người tin Ngài) phải làm chứng về Ngài (cả sự chết và sự sống lại của Ngài) như vậy?

Cả Kinh-thánh đều làm chứng về Đức Chúa Jê-sus Christ, nghĩa là cả Kinh-thánh đều làm chứng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, Danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân, Đấng ban sự sống cho muôn vật và Ngài là Chúa của muôn vật. Làm chứng về Đức Chúa Jê-sus Christ là làm chứng về Đấng đã được thể hiện ra thành

người qua công việc của Nước Thiên đàng (Nước Đức Chúa Trời) mà công việc đó đã được Đức Chúa Trời ví như mưa và tuyết từ trên trời xuống và như Chúa Jêsus đã phán về người gieo giống vậy. Khi hạt giống được gieo xuống đất thì nó sẽ mọc lên và tăng trưởng cho đến khi sanh bông trái tùy theo ý muốn của Đấng đã tạo nên hạt giống đó đã định cho nó. Cũng một lẽ đó, Lời của Đức Chúa Trời được gọi là hạt giống của cây sự sống đời đời, khi được công bố ra cho loài người xác thịt (là loài ra từ A-đam) ấy là hạt giống đó đã được gieo vào lòng đất vậy (vì thân thể xác thịt của người ta là từ bụi đất mà ra), nếu người nghe Đạo (Lời của Đức Chúa Trời) mà tiếp nhận lấy, tức là sự nghe mà tin, vâng giữ lấy và làm theo, thì Lời của Đức Chúa Trời sẽ tỏ quyền phép có trong mình ra để loại bỏ quyền lực của tội lỗi ra khỏi tâm trí của người đó, khiến tâm linh của người ấy được sống lại và giúp cho tâm linh người ấy được trở nên con cái Đức Chúa Trời mà được sự sống đời đời, như Lời Chúa có chép:

Giăng 11:25-26: Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta (Lời Đức Chúa Trời) là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi. Còn ai sống và tin ta thì không hề chết. Người tin điều đó chẳng?

Chính vì ý nghĩa quan trọng của sự làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng đến thế gian để cứu chuộc loài người và cũng là sự làm chứng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời khi được người ta tin nhận, vâng giữ lấy và làm theo mà được sự cứu rỗi linh hồn mình, nên những người tin Chúa mà chưa nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, tâm linh của người ấy chưa nhận được sự sống lại cho mình, thì những người như vậy sẽ không thể hiểu được ý nghĩa quan trọng của Nước Thiên đàng và càng không thể làm chứng đúng về Đức Chúa Jêsus Christ được, vì Đức Chúa Jêsus Christ không muốn người ta chỉ nói về Ngài như sách chép, nhưng là thật sự kinh nghiệm được về chính Ngài trong cuộc đời của người ấy, vì chỉ có những người nào thật sự kinh nghiệm được Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình thì người ấy mới nhận được sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời qua sự tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, là Lời của Đức Chúa Trời. Đó là lý do tại sao Chúa Jêsus đã phán (Lời của Ngài là mạng lệnh) rằng: **“Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.”** (Giăng 3:3-8)

Như vậy, chỉ có những người tin Chúa đã nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lễ thật mà được sự sống lại tâm linh mình, được thấy Nước Đức Chúa Trời (Nước Thiên đàng) và được vào trong Nước Đức Chúa Trời (Nước Thiên đàng) thì mới có thể làm được công việc làm chứng này.

Vì A-đam không nhận thức được giá trị quan trọng về mạng lệnh của Đức Chúa Trời về việc Ngài cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, nên người đã không tỉnh thức trong việc vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên khi thấy Ê-va hái trái của cây biết điều thiện và điều ác thì người đã không ngăn cản và khi Ê-va đưa trái đó cho thì A-đam cũng nhận lấy và người cũng ăn trái đó nữa. A-đam đã phạm tội không vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời và vì Lời của Đức Chúa Trời đã bị ngăn trở, không thể thi hành chức năng cảnh báo về tội lỗi cho A-đam và bởi cơ không được ngăn cản mà A-đam đã phạm tội đến nỗi chết.

Khi A-đam không tỉnh thức trong việc vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời mà sự không tỉnh thức của A-đam trước khi người phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác đó là người đã không cẩn thận truyền dạy lại cho Ê-va, vợ mình biết rõ giá trị nghiêm trọng của mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về việc cấm ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác. Chính vì sự không tỉnh thức đó mà A-đam đã hạn chế giá trị nghiêm trọng của Lời Đức Chúa Trời, khiến Ê-va không nhận thức đầy đủ giá trị của mạng lệnh đó, nên người đã bị ma quỷ lừa dối mà sa vào chước cám dỗ của ma quỷ.

Chúng ta có thể thấy sự không tỉnh thức của A-đam qua Lời Đức Chúa Jêsus đã phán về trách nhiệm của những người giữ chức vụ tôi tớ của Đức Chúa Trời, phải làm.

Ma-thi-ơ 24:42-51: Vậy hãy tỉnh thức, vì các người không biết ngày nào Chúa mình sẽ đến. Hãy biết rõ, nếu người chủ nhà đã hay canh nào kẻ trộm sẽ đến, thì tỉnh thức, không để cho đào ngạch nhà mình. Vậy thì các người cũng hãy chực cho sẵn, vì Con người sẽ đến trong giờ các người không ngờ.

Ai là đầy tớ trung tín và khôn ngoan, mà người chủ đặt cai trị đầy tớ mình, đừng cho đồ ăn đúng giờ? Phước cho đầy tớ đó, khi chủ đến thấy làm như vậy! Quả thật, ta nói cùng các người, chủ sẽ đặt kẻ ấy coi sóc cả gia tài mình. Nếu, trái lại, là một đầy tớ xấu, nó nghĩ thầm rằng: Chủ ta đến chậm, bèn đánh kẻ cùng làm việc với mình, và ăn uống với phường say rượu, thì chủ nó sẽ đến trong ngày nó không ngờ và giờ nó không biết. Chủ sẽ đánh xé xương và định phần nó đồng với kẻ giả hình. Đó là nơi sẽ có khóc lóc và nghiến răng.

Cũng một lễ ấy, khi loài người (ra từ A-đam) nghe tiếng phán của Đức Chúa Trời mà tin vào Lời của Ngài tức là tin vào Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời (**Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời**) thì quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ vào trong người đó mà khiến cho tâm linh của người đó được sự sống lại và được thấy Nước Đức Chúa Trời (Nước Thiên đàng) và được vào trong Nước Đức Chúa Trời (Nước Thiên đàng) và được sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời.

Khi nói đến Nước Thiên đàng (Nước Đức Chúa Trời) là nói đến sự cai trị của Đức Chúa Trời trong lãnh vực lời nói, bởi vì Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật, duy trì sự sống cho muôn vật thể nào, thì loài người ra từ Đức Chúa Trời cũng sẽ thừa hưởng nguyên tắc này, như Lời Chúa có chép:

Châm ngôn 18:21: Sống chết ở nơi quyền của lưỡi; Kẻ ái mộ nó sẽ ăn bông trái của nó.

Khi ma quỷ (*trong thân thể con rắn*) cám dỗ Ê-va, hẳn đã gieo vào tư tưởng của Ê-va những sự nghi ngờ về tính xác thực của những điều mà Ê-va đã nghe từ A-đam. Khi Ê-va nghi ngờ tính xác thực những lời mà A-đam đã thuật lại cho người về mạng lệnh của Đức Giê-hô-va thì quyền lực của những lời của con rắn bắt đầu phát triển và hành động trong lòng của Ê-va, khiến người chú ý về bề ngoài của trái cây biết điều thiện và điều ác mà quên đi mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Ê-va càng chú ý trái cấm thì lòng của người càng tạo điều kiện cho những lời của con rắn ở trong lòng người tăng thêm sự ảnh hưởng trong tư tưởng của Ê-va, chiếm hữu hoàn toàn tư tưởng cùng những sự suy nghĩ của người và khiến mạng lệnh của Đức Chúa Trời không còn sức mạnh để cảnh cáo và ngăn cản người được nữa.

Sáng thế ký 3:1-7: Vả, trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm nên, có con rắn là giống quỷ quyết hơn hết. Rắn nói cùng người nữ rằng: Mà chi! Đức Chúa Trời há có phán dặn các người không được phép ăn trái các cây trong vườn sao? Người nữ đáp rằng: Chúng ta được ăn trái các cây trong vườn, song về phần trái của cây mọc giữa vườn, Đức Chúa Trời có phán rằng: Hai người chẳng nên ăn đến và cũng chẳng nên đá động đến, e khi hai người phải chết chẳng. Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai người chẳng chết đâu; nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai người ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác. Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa. Đoạn, mắt hai người đều mở ra, biết rằng mình lỏa lồ, bèn lấy lá cây vả đóng khố che thân.

Chúng ta xem Lời Chúa chép gì về sự phát triển của những sự cám dỗ hành động trong lòng người ta. **Gia-cơ 1:14-15: Nhưng mỗi người bị cám dỗ khi mắc tư dục xui giục mình. Đoạn, lòng tư dục cuờ mang, sanh ra tội ác; tội ác đã trọn, sanh ra sự chết.**

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-na-i, ấy là Đức Chúa Trời ban cho dân Y-sơ-ra-ên một đặc ân, để nhờ đó mà dân Y-sơ-ra-ên sẽ được đổi mới tâm trí mình và từ việc đổi mới tâm trí mà cái lòng của người ta sẽ được đổi mới, nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã không nhận biết giá trị của đặc ân này, vì đối với họ, luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho họ như là một điều kiện mà họ phải vâng giữ để nhận được đất hứa Ca-na-an vậy, vì người ta đã nghĩ rằng, Đức Chúa Trời muốn họ thờ phượng Ngài nên người ta nghĩ đến luật pháp của sự thờ phượng hơn là giá trị quan trọng của việc vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời để linh hồn họ được cứu chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết!

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài,

và trù mển (*tôn trọng*) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Trong mạng lệnh này Đức Chúa Trời muốn dân Y-sơ-ra-ên lấy tấm lòng, tư tưởng, sự suy gẫm để cai trị xác thịt mình mà vâng giữ, tôn trọng và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, chứ không phải là công việc làm hay là bởi các của tế lễ dâng lên. Vì nếu như cái lòng của người ta suy gẫm Lời của Đức Chúa Trời thì những hành động đến bởi sự suy gẫm và sự tôn trọng mà họ đã dành cho Đức Giê-hô-va đó sẽ khiến những công việc của họ làm ra sẽ đẹp lòng Đức Giê-hô-va.

Khi Đức Giê-hô-va mạng lệnh cho Giô-suê dắt dân Y-sơ-ra-ên (thế hệ thứ hai được sanh ra nơi đồng vắng) vào chiếm xứ Ca-na-an, Ngài đã phán rõ với Giô-suê rằng:

Giô-suê 1:8-9: Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước. Ta há không có phán dặn người sao? Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người vẫn ở cùng người trong mọi nơi người đi.

Đức Giê-hô-va đã phán rất rõ về việc Giô-suê và cũng là cho hết thảy những người thuộc về Ngài rằng người ta phải **suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không giải thích lý do tại sao người ta phải suy gẫm luật pháp của Ngài ngày và đêm, nhưng Ngài đã cho họ biết kết quả của công việc đó, ấy là họ sẽ nhờ sự **suy gẫm luật pháp của Đức Chúa Trời ngày và đêm** mà họ sẽ cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong cuốn sách luật pháp của Ngài và nhờ đó mà họ sẽ được thành công, thịnh vượng và đầy đầy phước hạnh.

Điều gì sẽ hành động trong lòng của người ta khi họ suy gẫm luật pháp của Đức Chúa Trời ?

Khi ăn bánh, uống nước, điều gì sẽ xảy ra trong thân thể của người ta?

Khi người ta nghe ai đó nói gì với mình, điều gì sẽ xảy ra trong bộ não của người ấy?

Khi một hòn đá được ném xuống nước, điều gì sẽ xảy ra cho vùng nước đó?

Tất cả mọi sự được chuyển động trong không gian, nó sẽ va chạm với tất cả những vật đang hiện hữu trong khoảng không đó và sự di chuyển của vật đó sẽ tác động tới các vật, hoặc to hoặc nhỏ mà nó va chạm và tại đó sẽ có sự phản ứng lại bởi sự va chạm đó, chứ các vật đó sẽ không đứng yên và kết quả sẽ có những sự thay đổi và những sự thay đổi đó sẽ đem lại hậu quả hoặc tốt cho vật này hoặc xấu cho vật khác... đó là công việc cai trị thuộc về Nước Đức Chúa Trời, là sự mà Đức Chúa Trời đã định ra bởi Ngài.

Người ta có thể nhận biết được tác dụng của các vật khi chúng di chuyển và tác động tới mọi sự chung quanh nó, vì những sự xảy ra trong khi mắt của người ta có thể nhìn thấy được. Cũng một nguyên tắc đó, trong lãnh vực siêu nhiên, vô hình, là lãnh vực thuộc về Nước Thiên đàng (hay còn được gọi là Nước Đức Chúa Trời, Vương quốc của Đức Chúa Trời, Đấng Thần Linh Chí Cao mà mắt của loài người xác thịt không thể nhìn thấy được), mọi sự di chuyển, vận hành, chuyển động, hoạt động ... cũng đều sản sinh ra những kết quả bởi những sự di chuyển, chuyển động, hoạt động giống như vậy.

Chúng ta hãy xem Lời của Đức Chúa Trời chép gì về nguyên tắc này.

Thi-Thiên 33:6-9: Các tầng trời được làm nên bởi lời Đức Giê-hô-va, cả cơ binh trời bởi hơi thở của miệng Ngài mà có. Ngài thấu các nước biển lại thành như đồng, và trữ những nước sâu trong chỗ chứa. Khắp thiên hạ khá kính sợ Đức Giê-hô-va; Các dân thế gian hãy kinh khủng Ngài. Vì Ngài phán, thì việc liền có; Ngài biểu, thì vật bèn đứng vững bền.

Ê-sai 55:9-13: Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Thi-Thiên 147:12-20: Hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va! Ở Si-ôn, hãy ca tụng Đức

Chúa Trời người! Vì Ngài đã làm cho then cửa người nên vững chắc, ban phước cho con cái người ở giữa người. Ngài giáng bình an trong bờ cõi người, làm cho người được đầy đầy lúa miến tốt nhất. Ngài ra lệnh mình trên đất, Lời của Ngài chạy rất mau. Ngài cho mưa tuyết như lông chiên, rải sương móc trắng khác nào tro. Ngài ném giá từng miếng; Ai chịu nổi được sự lạnh lẽo của Ngài? Ngài ra lệnh làm cho tuyết giá tan ra, khiến gió thổi, nước bèn chảy. Ngài truyền lời mình cho Gia-cốp, luật lệ và mạng lệnh mình cho Y-sơ-ra-ên. Ngài chẳng hề làm như vậy cho dân nào khác; Chúng nó không có biết mạng lệnh của Ngài. Ha-lê-lu-gia!

Hê-bơ-rơ 11:3: Bởi đức tin, chúng ta biết rằng thế gian đã làm nên bởi lời của Đức Chúa Trời, đến nỗi những vật bày ra đó đều chẳng phải từ vật thấy được mà đến.

Ma-thi-ơ 13:24-31: Đức Chúa Jê-sus phán ví dụ khác cùng chúng rằng: Nước thiên đàng giống như người kia gieo giống tốt trong ruộng mình. Nhưng đang khi người ta ngủ, thì kẻ thù chủ ruộng liền đến, gieo cỏ lùng vào trong lúa mì, rồi đi. Đến khi lúa mì lớn lên, và trở bông, thì cỏ lùng cũng lòi ra. Các đầy tớ của chủ nhà bèn đến thưa rằng: Thưa chủ, chủ không gieo giống tốt trong ruộng chủ sao? Vậy thì cỏ lùng bởi đâu mà ra? Chủ đáp rằng: Ấy là một kẻ thù đã làm điều đó. Các đầy tớ thưa rằng: Vậy chủ có muốn chúng tôi đi nhổ cỏ đó chăng? Chủ rằng: Chẳng nên, e khi nhổ cỏ lùng, hoặc các người nhổ lộn lúa mì đi chăng. Hãy để cho cả hai thứ cùng lớn lên cho đến mùa gặt; đến mùa gặt, ta sẽ dặn con gặt rằng: trước hết hãy nhổ cỏ lùng, bó lại từng bó mà đốt đi; song hãy thu lúa mì vào kho ta.

Chữ *cỏ lùng* chép trong câu 25 trên đó là chữ ζιζάνιον- zizanio, số 2215 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Cỏ lông vạc, cỏ Lùng, cây lúa giả*;

Trong tất cả mọi nơi trên trái đất này, người ta đều có thể thấy loại cây này trong các ruộng lúa và người ta chỉ có thể phát hiện ra nó khi cây lúa trở bông và đang trong thời kỳ hạt lúa vào sữa, tức là lúc hạt lúa bắt đầu hình thành hạt rõ ràng, căng phồng ra và bông lúa sẽ vì thế mà trĩu xuống bởi sự nặng của các hạt lúa đang chứa sữa tạo thành hạt mà thôi. Vì bông của cỏ lùng hạt tròn và nhỏ, nên chúng không trĩu xuống như bông lúa, vì thế cho nên người ta sẽ nhìn thấy các bông của cỏ lùng vẫn vươn cao trên tất cả các bông lúa khác trong thửa ruộng đó.

Trong tự nhiên, gió và chim là tác nhân khiến cho các hạt cỏ lùng được gieo rắc vào các ruộng lúa và các hạt đó sẽ tiếp tục mọc lên tại các vùng đất mà chúng được gieo vào. Chim sẻ, các loài chim ăn hạt rất thích hạt cỏ lùng, vì thế cho nên chúng ngắt cả bông cỏ để tha về tổ mình cho chim non ăn hoặc tha tới nơi chúng muốn để ăn từng hạt một và từ đó mà có những hạt rơi vãi trong khi các con chim tha các bông cỏ lùng đi.

Trong Lời Chúa Jê-sus giảng về cỏ Lùng, Ngài không nói về bông lúa hay là hạt cỏ, mà là nói về công việc của Đức Chúa Trời bị quyền lực của ma quỷ tìm cách phá hoại, khiến người ta bị nhầm lẫn giữa Lời của Đức Chúa Trời với những lời giả mạo là Lời của Đức Chúa Trời để ngăn trở sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Lời của Đức Chúa Trời phán gì về những hình ảnh để so sánh với tuyển dân của Ngài cùng những công việc của Đức Chúa Trời dành cho sự cứu chuộc loài người trên đất này.

Ê-sai 5:1-7: Ta sẽ hát cho bạn rất yêu dấu ta một bài ca của bạn yêu dấu ta về việc vườn nho người. Bạn rất yêu dấu ta có một vườn nho ở trên gò đất tốt. Người khai phá ra; cất bỏ những đá; trồng những gốc nho xinh tốt; dựng một cái tháp giữa vườn, và đào một nơi ép rượu. Và, người mong rằng sẽ sanh trái nho; nhưng nó lại sanh trái nho hoang. Hỡi dân ở Giê-ru-sa-lem cùng người Giu-đa, vậy thì bây giờ ta xin các người hãy đoán xét giữa ta với vườn nho ta. Có điều chi nên làm cho vườn nho ta mà ta không làm cho nó chăng? Có sao khi ta mong sanh trái nho, thì nó lại sanh trái nho hoang vậy? Nay, ta sẽ bảo các người về điều ta định làm cho vườn nho ta: Ta phá rào, nó sẽ bị cắn nuốt; ta hạ tường xuống, nó sẽ bị giày đập. Ta sẽ để nó hoang loạn, chẳng tưới sửa, chẳng vun xới; nhưng tại đó sẽ mọc lên những gai góc và chà chuôm; ta lại truyền cho mây đừng làm mưa xuống trên nó nữa. Và, vườn nho của Đức Giê-hô-va vạn quân, ấy là nhà Y-sơ-ra-ên, và những người của Giu-đa tức là cây mà Ngài ưa thích. Ngài trông họ được công chánh, mà này, có sự bạo ngược; trông được công bình, mà này, có tiếng kêu la.

Ê-xê-chi-ên 34:11-31: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nay, chính ta, tức là ta, sẽ kiếm chiên ta, ta sẽ tìm nó ra. Ví như kẻ chăn tìm bầy mình ra, trong ngày mà nó ở giữa những chiên mình bị tan lạc, thì ta cũng sẽ tìm chiên ta ra như vậy: ta sẽ cứu chúng nó ra khỏi mọi nơi mà chúng nó đã bị tan lạc trong ngày mây mù tăm tối. Ta sẽ đem chúng nó ra khỏi giữa các dân; ta sẽ nhóm chúng nó lại từ các nước, và đem chúng nó về trong đất riêng chúng nó. Ta sẽ chăn chúng nó trên các núi của Y-sơ-ra-ên,

kê khe nước, và trong mọi nơi có dân cư trong nước. Ta sẽ chặn chúng nó trong những đồng cỏ tốt, và chuồng chúng nó sẽ ở trên các núi nơi đất cao của Y-sơ-ra-ên; ở đó chúng nó sẽ nghỉ trong chuồng tử tế, và ăn cỏ trong đồng cỏ màu mỡ, tức là trên các núi của Y-sơ-ra-ên. Ấy chính ta sẽ chặn chiên ta và cho chúng nó nằm nghỉ, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Ta sẽ tìm con nào đã mất, dắt về con nào đã bị đuổi, rịt thuốc cho con nào bị gãy, và làm cho con nào đau được mạnh. Nhưng ta sẽ hủy diệt những con mập và mạnh. Ta sẽ dùng sự công bình mà chặn chúng nó. Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Còn như bay, hỡi bầy chiên ta, này, ta xét đoán giữa chiên và chiên, giữa chiên đực và dê đực. Bay ăn trong vườn cỏ xinh tốt, mà lại lấy chân giày đạp những cỏ còn lại; đã uống những nước trong, lại lấy chân vầy đục nước còn thừa; bay há chẳng coi sự đó là việc nhỏ mọn sao? Còn những chiên ta thì phải ăn cỏ chân bay đã giày đạp, và uống nước chân bay đã vầy đục! Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta, chính ta, sẽ xét đoán giữa những chiên mập và chiên gầy. Vì bay lấy hông lấy vai mà xóc, lấy sừng mà vịch mọi chiên con có bệnh, cho đến chừng bay đã làm tan lạc chúng nó ra ngoài, nên ta sẽ đến cứu bầy chiên ta, chúng nó sẽ không làm mỗi nữa, và ta sẽ xét đoán giữa chiên và chiên. Ta sẽ lập trên chúng nó chỉ một kẻ chặn, người sẽ chặn chúng nó, tức là Đa-vít, tôi tớ ta. Ấy là người sẽ chặn chúng nó, người sẽ làm kẻ chặn chúng nó. Ta, Đức Giê-hô-va, sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, còn Đa-vít, tôi tớ ta, sẽ làm vua giữa chúng nó. Ta, Đức Giê-hô-va, đã phán vậy. Bấy giờ ta sẽ kết với chiên ta một giao ước hòa bình. Ta sẽ làm cho những thú dữ trong đất dứt đi, đặng dân ta có thể ở yên ổn trong đồng vắng và ngủ trong rừng. Ta sẽ làm cho chúng nó với các miền chung quanh đôi ta nên nguồn phước. Ta sẽ khiến mưa sa nơi mùa thuận tiện, ấy sẽ là cơn mưa của phước lành. Cây ngoài đồng sẽ ra trái, và đất sẽ sanh hoa lợi. Chúng nó sẽ ở yên trong đất mình, và sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta đã bẻ gãy những đòn của ách chúng nó, và đã giải cứu chúng nó ra khỏi tay những kẻ bắt chúng nó phục dịch. Chúng nó sẽ chẳng làm mỗi của các dân ngoại nữa; những loài thú của đất sẽ chẳng nuốt chúng nó nữa; chúng nó sẽ ở yên ổn, chẳng ai làm cho sợ hãi. Ta sẽ sắm vườn có danh tiếng cho chúng nó, chúng nó sẽ không chết đói trong đất mình nữa, và cũng không còn chịu sự hổ nhục của các nước nữa. Chúng nó sẽ biết ta, Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời chúng nó, ở cùng chúng nó, và biết nhà Y-sơ-ra-ên chúng nó là dân ta, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Bay là chiên của ta, là chiên của đồng cỏ ta; bay là loài người, và ta là Đức Chúa Trời bay, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

1 Cô-rinh-tô 3:1-15: Hỡi anh em, về phần tôi, tôi chẳng có thể nói với anh em như với người thiêng liêng, nhưng như với người xác thịt, như với các con đố trong Đấng Christ vậy. Tôi lấy sữa nuôi anh em, chớ chẳng lấy đồ ăn cứng, vì anh em không chịu nổi; đến bây giờ cũng chưa chịu được, vì anh em hãy còn thuộc về xác thịt. Thật, bởi trong anh em có sự ghen ghét và tranh cạnh, anh em há chẳng phải là tánh xác thịt ăn ở như người thế gian sao? Có người thì nói: Ta là môn đồ của Phao-lô; kẻ thì rằng: Ta là của A-bô-lô, vậy anh em há chẳng phải là người cũng như kẻ khác sao? Thế thì, A-bô-lô là ai, và Phao-lô là ai? Ấy là kẻ tôi tớ, mà bởi kẻ đó anh em đã tin cậy, y theo Chúa đã ban cho mọi người. Tôi đã trông, A-bô-lô đã tươi, nhưng Đức Chúa Trời đã làm cho lớn lên. Vậy, người trông kẻ tươi, đều không ra gì, song Đức Chúa Trời là Đấng làm cho lớn lên. Người trông, kẻ tươi, đều bằng nhau; ai nấy sẽ nhận phần thưởng tùy theo việc mình đã làm. Vả, chúng tôi là bạn cùng làm việc với Đức Chúa Trời; anh em là ruộng của Đức Chúa Trời cày, nhà của Đức Chúa Trời xây. Theo ơn Đức Chúa Trời ban cho tôi, tôi đã lập nền như một tay thợ khéo, mà có kẻ khác cất lên trên; nhưng ai nấy phải cẩn thận về sự mình xây trên nền đó. Vì, chẳng ai có thể lập một nền khác ngoài nền đã lập, là Đức Chúa Jêsus Christ. Nếu có kẻ lấy vàng, bạc, bửu thạch, gỗ, cỏ khô, rơm rạ mà xây trên nền ấy, thì công việc của mỗi người sẽ bày tỏ ra. Ngày đến sẽ tỏ tường công việc đó; nó sẽ trình ra trong lửa, và công việc của mỗi người đáng giá nào, lửa sẽ chỉ ra. Ví bằng công việc của ai xây trên nền được còn lại, thì thợ đó sẽ lãnh phần thưởng mình. Nếu công việc họ bị thiêu hủy, thì mất phần thưởng. Còn về phần người đó, sẽ được cứu, song dường như qua lửa vậy.

Chúa Jêsus giải thích cho các môn đồ của Ngài về ví dụ lúa mì và cỏ lùng.

Ma-thi-ơ 13:37-39: Ngài đáp rằng: Kẻ gieo giống tốt, là Con người; ruộng là thế gian; giống tốt, là con cái nước thiên đàng; cỏ lùng, là con cái quỷ dữ; kẻ nghịch thù gieo cỏ ấy, là ma quỷ; mùa gặt, là ngày tận thế; con gặt, là các thiên sứ.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ³⁷He answered^{G611} and said^{G2036} unto them, He that

soweth^{G4687} the good^{G2570} seed^{G4690} is the Son^{G5207} of man^{G444}; ³⁸ The field^{G68} is the world^{G2889}; the good^{G2570} seed^{G4690} are the children^{G5207} of the kingdom^{G932}; but the tares^{G2215} are the children^{G5207} of the wicked^{G4190} one; ³⁹ The enemy^{G2190} that sowed^{G4687} them is the devil^{G1228}; the harvest^{G2326} is the end^{G4930} of the world^{G165}; and the reapers^{G2327} are the angels^{G32}.

Chúa Jêsus là Con một Đức Chúa Trời, nhưng Đức Chúa Trời đã vui lòng ban Con đó cho loài người chúng ta, nghĩa là ban cho những người được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời và theo ảnh tượng của Ngài, hầu cho hễ người nào tin vào Lời của Đức Chúa Trời mà tiếp nhận Con một Đức Chúa Trời vào trong lòng mình, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời thì Lời của Đức Chúa Trời sẽ khiến cho người đó được sống lại và sự sống đời đời và được làm con cái Đức Chúa Trời và như vậy, Lời của Đức Chúa Trời được ban cho loài người và trở thành con trai của loài người, như Chúa Jêsus đã phán Ngài là Con trai của loài người (theo nguyên văn chép trong bản Bản Kinh-Thánh King James version là: **the Son^{G5207} of man^{G444}**, còn bản dịch tiếng Việt dịch không đầy đủ là **Con người!**)

The Son of man có ý nghĩa rất quan trọng cho sự cứu chuộc loài người lại cho Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời muốn loài người (**the man - A-đam**) vốn ra từ A-đam sẽ nhờ sự được hưởng quyền kế tự Lời của Đức Chúa Trời mà được cứu rỗi linh hồn mình, vì thế cho nên Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để dạy cho loài người biết làm thế nào để sở hữu được Lời của Đức Chúa Trời mà nhờ quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời mà được sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình. Chúa Jêsus đã đến thế gian này qua việc Đức Chúa Trời sai thiên sứ Gáp-ri-ên đến để phán bảo cho người nữ tên là Ma-ri (Mary) về ý muốn của Đức Chúa Trời, đó là khi một người chấp nhận Lời của Đức Chúa Trời và làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời thì ý muốn của Đức Chúa Trời sẽ được nên trên cuộc đời của người đó, mà ý muốn của Đức Chúa Trời là loài người được cứu rỗi lại cho Đức Chúa Trời thông qua việc loài người lấy đức tin của mình mà tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời và làm theo.

Khi loài người tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời và làm theo thì Lời của Đức Chúa Trời sẽ trở thành vật sở hữu của người đó và từ môi miệng của người tin Chúa đó mà Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra, tức là được gieo ra cũng như người ta gieo hạt giống xuống ruộng vậy. Lời của Đức Chúa Trời không chỉ đem lại sự cứu rỗi cho những người được nghe mà tin, mà Lời của Đức Chúa Trời còn hành động trong lòng của chính những người đã tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời và khiến cho người ấy được trở nên con cái của Đức Chúa Trời nữa.

Khi Ma-ri đã nghe và hiểu được sứ điệp của Đức Chúa Trời được truyền qua thiên sứ Gáp-ri-ên (sứ giả của Đức Chúa Trời) thì người liền chấp nhận mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Ngay lập tức quyền phép của Lời của Đức Chúa Trời (đã vào trong lòng của Ma-ri) liền thi hành ý muốn của Đức Chúa Trời và qua Ma-ri mà Đức Chúa Jêsus được sanh ra trong thân thể xác thịt như thân thể của loài người chúng ta và Đức Thánh-Linh đã đến trên Đức Chúa Jêsus và xúc dầu cho Ngài để thi hành chức vụ cứu rỗi nhân loại.

Các bước đã nêu trên từ khi lời của thiên sứ Gáp-ri-ên được rao truyền đến khi Ma-ri lấy đức tin mà tiếp nhận mạng lệnh của Đức Chúa Trời cho đến việc người chăm sóc, bảo vệ và nuôi dưỡng cho tới khi con trẻ được sanh ra và đặt tên là Jêsus, cho đến khi Chúa Jêsus được xúc dầu và thi hành chức vụ của Đấng Christ để cứu chuộc nhân loại đều thuộc về công việc của Nước Thiên đàng (Nước Đức Chúa Trời).

Ma quỷ (là kẻ thù của Đức Chúa Trời) đã phát hiện được công việc này nên hấn bắt đầu tìm mọi cách để phá hoại, ngăn trở công việc của Đức Chúa Trời.

Ma quỷ đặt những sự lừa dối vào trong lòng của những người kiêu ngạo, không chịu hạ mình, những người hay nghi ngờ, những người không có đức tin vào Lời của Đức Chúa Trời, khiến những người đó tin vào những sự lừa dối đó mà trở nên con cái của ma quỷ.

Giăng 8:31-47: Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi là dòng dõi Áp-ra-ham, chưa hề làm tội mọi ai, vậy sao thầy nói rằng: Các người sẽ trở nên tự do? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, ai phạm tội lỗi là tôi mọi của tội lỗi. Vả, tôi mọi không ở luôn trong nhà, mà con thì ở đó luôn. Vậy nếu Con buông tha các người, các người sẽ thật được tự do. Ta biết rằng các người là dòng dõi Áp-ra-ham, nhưng các người tìm thế để giết ta, vì đạo ta không được chỗ nào ở trong lòng các người. Ta nói điều ta đã thấy nơi Cha ta; còn các người cứ làm điều đã học nơi cha mình. Chúng trả lời rằng: Cha chúng tôi tức là Áp-ra-ham, Đức Chúa Jêsus phán rằng: Nếu các người là con Áp-ra-ham, thì chắc sẽ làm công việc của

Áp-ra-ham. Nhưng hiện nay, các người tìm mưu giết ta, là người lấy lễ thật đã nghe nơi Đức Chúa Trời mà nói với các người; Áp-ra-ham chưa hề làm điều đó! Các người làm công việc của cha mình. Chúng tôi nói rằng: Chúng tôi chẳng phải là con ngoại tình; chúng tôi chỉ có một Cha, là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ví bằng Đức Chúa Trời là Cha các người, thì các người sẽ yêu ta, vì ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ Ngài mà đến; bởi chúng ta chẳng phải đã đến tự mình đâu, nhưng ấy chính Ngài đã sai ta đến. Tại sao các người không hiểu lời ta? Ấy là bởi các người chẳng có thể nghe được đạo của ta. Các người bởi cha mình, là ma quỷ, mà sanh ra; và các người muốn làm nên sự ưa muốn của cha mình. Vừa lúc ban đầu nó đã là kẻ giết người, chẳng bền giữ được lễ thật, vì không có lễ thật trong nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói theo tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ nói dối và là cha sự nói dối. Nhưng vì ta nói lễ thật, nên các người không tin ta. Trong các người có ai bắt ta thú tội được chẳng? Nếu ta nói lễ thật, sao các người không tin ta? Ai ra bởi Đức Chúa Trời, thì nghe lời Đức Chúa Trời; cho nên các người chẳng nghe, tại các người không thuộc về Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jê-sus đã chỉ ra cho chúng ta thấy một nguyên tắc, đó là: Mặc dù muôn vật đều bởi Đức Chúa Trời mà được dựng nên, trong đó có các thiên sứ và loài người trên đất này. Thế nhưng khi những thiên sứ đầy loạn nghe theo lời của Lucifer thì điều đó có nghĩa là những thiên sứ đó muốn làm con cái của Lucifer nên chúng mới tin và nghe theo lời của hắn, vì thế cho nên Đức Chúa Trời đã đuổi Lucifer cùng những thiên sứ nghe theo hắn ra khỏi thiên đàng và Đức Chúa Trời đã đổi tên (nghĩa là thay đổi danh xưng, địa vị, quyền hạn, số phận) Lucifer thành Sa-tan và hết thảy từ Lucifer cho đến các thiên sứ cùng bị đuổi ra khỏi thiên đàng với hắn đều trở thành ma quỷ, thành quỷ ô-ước (unclean spirits).

Cũng một nguyên tắc đó, nếu người nào nghe Lời của Đức Chúa Trời mà tin cậy, vâng giữ và làm theo cách trọn vẹn, không lìa bỏ một lời nào, thì người đó được trở thành con cái của Đức Chúa Trời.

Những người Giu-đa đã không vâng giữ và không làm theo Lời của Đức Chúa Trời, thì những người đó có tin Chúa Jê-sus đến từ Đức Chúa Trời thì họ vẫn bị gọi là con cái của ma quỷ, vì họ đã không vâng giữ và không làm theo Lời của Đức Chúa Trời. Việc tin Đức Chúa Jê-sus là Con Đức Chúa Trời chỉ là một sự tin còn việc vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời qua chức vụ của Đức Chúa Jê-sus Christ thì mới thật sự được coi là tiếp Đức Chúa Jê-sus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời người ấy.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jê-sus phán gì về nguyên tắc này.

Lu-ca 6:43-49: Cây sanh trái xấu không phải là cây tốt, cây sanh trái tốt không phải là cây xấu; vì hễ xem trái thì biết cây. Người ta không hái được trái vả nơi bụi gai, hay là trái nho nơi chòm kinh cước. Người lành bởi lòng chứa điều thiện mà phát ra điều thiện, kẻ dữ bởi lòng chứa điều ác mà phát ra điều ác; vì do sự đầy dẫy trong lòng mà miệng nói ra. Sao các người gọi ta: Chúa, Chúa, mà không làm theo lời ta phán? Ta sẽ chỉ cho các người biết kẻ nào đến cùng ta, nghe lời ta, và làm theo, thì giống ai. Kẻ ấy giống như một người kia cất nhà, đào đất cho sâu, xây nền trên vầng đá: nước tràn lan, dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, nhưng không xô động được, vì đã cất chắc chắn. Song kẻ nào nghe lời ta mà không làm theo, thì giống như một người kia cất nhà trên đất không xây nền: dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, tức thì nhà sụp xuống, và sự hư hại lớn lao.

Trước khi Chúa Jê-sus thi hành chức vụ trên đất này khoảng bảy trăm bốn mươi năm, Đức Chúa Trời đã dùng tiên tri Ê-sai để quở trách những người chặn giữ dân Y-sơ-ra-ên vì họ đã không tỉnh thức để chặn giữ tuyển dân của Ngài.

Ê-sai 56:1-12: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hãy giữ điều chánh trực, và làm sự công bình; vì sự cứu rỗi của ta gần đến, sự công bình của ta sắp được bày tỏ. Phước thay cho người làm điều đó, và con người cầm vững sự đó, giữ ngày Sa-bát đừng làm ô ược, cầm tay mình không làm một điều ác nào! Người dân ngoại liên hiệp cùng Đức Giê-hô-va chớ nên nói rằng: Đức Giê-hô-va chắc sẽ biệt ta ra khỏi dân Ngài. Kẻ hoạn cũng chớ nên nói rằng: Này, ta là cây khô. Vì Đức Giê-hô-va phán như vậy: Những kẻ hoạn hay giữ các ngày Sa-bát ta, lựa điều đẹp lòng ta, cầm vững lời giao ước ta, thì ta sẽ ban cho họ tại trong nhà ta và trong tường ta một chỗ, và một danh tốt hơn danh của con trai con gái; ta lại sẽ ban cho họ một danh đời đời chẳng hề dứt đi. Các người dân ngoại về cùng Đức Giê-hô-va, đừng hầu việc Ngài, đừng yêu mến danh Đức Giê-hô-va, đừng làm tôi tớ Ngài; tức là hết thảy những kẻ giữ ngày Sa-bát cho khỏi làm ô ược, và cầm vững lời giao ước ta, thì ta sẽ đem họ lên trên núi thánh ta, làm cho họ vui mừng trong nhà cầu nguyện ta. Cửa lễ thiêu và hi sinh họ dâng trên bàn thờ ta, sẽ được nhận lấy; vì nhà ta sẽ gọi là nhà cầu nguyện cho mọi dân tộc. Chúa Giê-hô-va, Đấng nhóm dân tan lạc của Y-sơ-

ra-ên, phán như vậy: Dân nó đã được nhóm lại rồi, ta sẽ còn nhóm các dân khác lại về cùng nó. Hỡi loài thú đồng, loài thú rừng, hết thầy hãy đến mà cắn nuốt. Những kẻ canh giữ của Y-sơ-ra-ên đều là đui mù, không biết chi hết. Chúng nó thấy đều là chó câm, chẳng biết sữa, đều chiêm bao, nằm sóng sượt, và ham ngủ; lại là chó mê ăn, không biết no. Ấy là những kẻ chần chừ chẳng khôn sáng; mọi người theo đường riêng mình, mỗi người tìm tư lợi mình, người nào cũng vậy. Nó nói rằng: Hãy đến, ta sẽ lấy rượu, chúng ta say vì rượu mạnh; ngày mai sẽ cũng như ngày nay, trọng thể quá bội.

Trước khi Đức Chúa Jêsus thi hành chức vụ trên đất này khoảng sáu trăm hai mươi năm, qua tiên tri Giê-rê-mi, Đức Chúa Trời cũng đã quở trách những kẻ tiên tri giả dối trong Y-sơ-ra-ên đã làm theo ý muốn của ma quỷ mà khiến dân Y-sơ-ra-ên là bầy chiên của Đức Chúa Trời bị tản lạc và hư mất linh hồn mình.

Giê-rê-mi 8:7-12: Chim hạc giữa khoảng không tự biết các mùa nhất định cho nó; chim cu, chim yến, chim nhạn, giữ kỳ đời chỗ ở. Nhưng dân ta chẳng biết luật pháp của Đức Giê-hô-va! Sao các người nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, này, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối! Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thể nào? Vậy nên, ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rịt vết thương cho con gái dân ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết. Chúng nó làm ra sự gớm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không thẹn đỏ mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Giê-rê-mi 50:6-7: Dân ta vốn là một bầy chiên lạc mất; những kẻ chăn làm cho lộn đường, để chúng nó lầm lạc trên các núi, đi từ núi qua gò, quên chỗ mình an nghỉ. Phàm những kẻ gặp, đều vô nuốt chúng nó; và những kẻ nghịch chúng nó đều nói rằng: Chúng ta không đáng tội, vì chúng nó đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, là nơi ở của sự công bình, tức là Đức Giê-hô-va, sự trông cậy của tổ phụ chúng nó.

Đến kỳ sau rốt này, rất nhiều người mang danh là người chăn bầy, với các chức danh khác nhau như thầy truyền đạo, mục sư, giáo sỹ cũng vì sự không tỉnh thức trước các mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ mà tự biến mình thành tội đồ cho kẻ thù của Đức Chúa Trời, khi họ giữ lời của con người (*những người đã bị ma quỷ lừa dối*) mà bỏ Lời của Đức Chúa Trời, cắt xén mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ, khiến cho rất nhiều người tin Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng Christ nhưng lại không được trở thành con cái của Ngài, mà trở thành những thành viên trong các tổ chức của những người mang danh là người chăn bầy mà không có ấn chứng của Đức Thánh-Linh, nghĩa là những người đó đã không được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 13:24-26: Đức Chúa Jêsus phán ví dụ khác cùng chúng rằng: Nước thiên đàng giống như người kia gieo giống tốt trong ruộng mình. Nhưng đang khi người ta ngủ, thì kẻ thù chủ ruộng liền đến, gieo cỏ lùng vào trong lúa mì, rồi đi. Đến khi lúa mì lớn lên, và trở bông, thì cỏ lùng cũng lòi ra.

Nguyên nhân khiến cỏ lùng gieo vào trong ruộng của Đức Chúa Trời đó là những người coi giữ ruộng của Chúa đang ngủ.

Khi người ta ngủ, các giác quan của người ta sẽ nghỉ ngơi và không làm việc, vì thế cho nên người ta coi giấc ngủ như giấc chết vậy, chẳng nhận biết gì.

Đức Chúa Jêsus đã phán gì về việc những người tin Chúa phải tỉnh thức và cầu nguyện để khỏi bị sa vào chức cám dỗ (lừa dối) của ma quỷ.

Lu-ca 12:28-40: Hỡi kẻ ít đức tin, nếu loài cỏ ngoài đồng là loài nay sống mai bỏ vào lò, mà Đức Chúa Trời còn cho mặc thể ấy, huống chi là các người! Vậy các người đừng kiếm đồ ăn đồ uống, cũng đừng có lòng lo lắng. Vì mọi sự đó, các dân ngoại ở thế gian vẫn thường tìm, và Cha các người biết các người cần dùng mọi sự đó rồi. Nhưng thà các người hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời, rồi mọi sự đó sẽ được cho thêm. Hỡi bầy nhỏ, đừng sợ chi; vì Cha các người đã bằng lòng cho các người nước thiên đàng. Hãy bán gia tài mình mà bố thí. Hãy sắm cho mình túi không hư, và của báu không hề hao kém ở trên trời, là nơi kẻ trộm không đến gần, sâu mọt không làm hư nát. Vì của báu các người ở đâu, thì lòng cũng ở đó. Lưng các người phải thắt lại, đèn các người phải thắp lên. Hãy làm như người chờ đợi chủ mình ở tiệc cưới về, để lúc chủ đến gõ cửa thì liền mở. Phước cho những đầy tớ ấy, khi chủ về thấy họ thức

canh! Quả thật, ta nói cùng các người, chủ sẽ thất lưng mình, cho đầy tứ ngòi bàn mình, và đến hầu việc họ. Hoặc canh hai, canh ba, chủ trở về, nếu thấy đầy tứ như vậy thì phước cho họ! Hãy biết rõ, nếu chủ nhà hay kẻ trộm đến giờ nào, thì sẽ tỉnh thức, chẳng để cho nó đào ngạch nhà đâu. Các người cũng vậy, hãy chực cho sẵn sàng, vì Con người sẽ đến trong giờ các người không ngờ.

Sự tỉnh thức mà Chúa Jêsus đã phán đây không nói về sự ngủ nghỉ của xác thịt nhưng là sự tỉnh thức và cảnh giác về việc quyền lực của ma quỷ sẽ đến để cướp giết và huỷ diệt những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ. Ma quỷ sẽ huỷ diệt người ta bằng sự lừa dối, bằng những sự giảng dạy không đúng với Lời của Đức Chúa Trời, khiến người ta hiểu sai ý nghĩa của Lời Chúa, cắt bỏ Lời Chúa, không vâng giữ và không làm theo Lời Chúa cách trọn vẹn như Đức Chúa Trời đã phán cũng như các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus đã phán, như ma quỷ đã khiến cho dân Y-sơ-ra-ên không tin Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng Christ và khiến cho người Giu-đa giữ lời truyền khẩu của loài người mà bỏ Lời của Đức Chúa Trời vậy.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus phán gì về sự bất biến đổi của các mạng lệnh mà Ngài đã phán:

Ma-thi-ơ 5:17-19: Các người đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai huỷ một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.

Chữ **luật pháp** được Đức Chúa Jêsus phán đây, nguyên văn chép bằng tiếng Hy-lạp (Greek) là chữ **νόμος-nomos**, số 3551, có nghĩa là: **luật pháp nguyên thủy của Môi-se (với tất cả năm sách do Môi-se viết)**

Các lời tiên tri bao gồm tất cả các sách được chép xuống bởi các tiên tri của Đức Giê-hô-va cho đến đời Giảng báp-tít đều thuộc về Đức Giê-hô-va, vì các sách ấy chép xuống các Lời mà Đức Giê-hô-va đã cậy các tôi tớ của Ngài, là các tiên tri để phán với dân Y-sơ-ra-ên.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus phán gì về các lời được chép trong Thi-Thiên.

Giăng 10:34-36: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Trong luật pháp của các người há chẳng chép rằng: Ta đã phán: Các người là các thần, hay sao? Nếu luật pháp gọi những kẻ được lời Đức Chúa Trời phán đến là các thần, và nếu Kinh Thánh không thể bỏ được, thì ta đây, là Đấng Cha đã biệt ra thánh, và sai xuống thế gian, nói: Ta là Con Đức Chúa Trời, cơ sao các người cáo ta là nói lộng ngôn?

Thi-Thiên 82:6-7: Ta đã nói: Các người là thần, hết thảy đều là con trai của Đấng Chí cao. Dầu vậy, các người sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trưởng.

Luật pháp của Đức Chúa Trời là con đường dẫn loài người chúng ta đến với Đấng Christ, tức là dẫn loài người chúng ta đến với sự cứu chuộc của Đức Giê-hô-va được thi hành qua Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ. Bất cứ một tổ chức nào, một con người nào loại bỏ những điều đã được chính Đức Chúa Jêsus Christ công bố là Lời của Đức Chúa Trời và được chính Đức Chúa Jêsus Christ vâng giữ và làm theo các Lời được chép trong Kinh-thánh đó, thì kẻ đó là con cái của ma quỷ.

Khi người tin Chúa mà không tỉnh thức để cầm giữ cửa nhà mình (mà cái tai, con mắt là cái cửa, còn thân thể xác thịt là nhà tạm cho linh hồn) thì ma quỷ sẽ gieo những sự lừa dối (cỏ lùng) vào lòng người ta qua sự người ta nghe mà không tỉnh thức để nhận biết cái gì là thật cái gì là giả và khi người ta giữ những sự giả dối trong lòng thì người ta sẽ hưởng trái độc của nó mà trở thành con cái của ma quỷ vậy.

Vì người ta nghe Lời của Đức Chúa Trời mà tin cậy, vâng giữ và làm theo thì được trở thành con cái Đức Chúa Trời thể nào, thì cũng một lẽ đó, người ta tin lời của ma quỷ (là những sự giả dối, bẻ queo, phế bỏ, loại bỏ, cắt bỏ Lời của Đức Chúa Trời) thì người ấy sẽ trở thành con cái của ma quỷ vậy.

Lu-ca 8:18: Vậy, hãy coi chừng về cách các người nghe; vì kẻ đã có, sẽ cho thêm; kẻ không có, sẽ cất lấy sự họ tưởng mình có.

Các tôi tớ của Chủ thối mắc: **Vậy chủ có muốn chúng tôi đi nhổ cỏ đó chẳng? Chủ rằng: Chẳng nên, e khi nhổ cỏ lùng, hoặc các người nhổ lộn lúa mì đi chẳng. Hãy để cho cả hai thứ cùng lớn lên cho đến mùa gặt; đến mùa gặt, ta sẽ dặn con gặt rằng: trước hết hãy nhổ cỏ lùng, bỏ lại từng bó mà đốt đi; song hãy thu trữ lúa mì vào kho ta.** (Ma-thi-ơ 13:28-30)

Chúa Jêsus phán: **Kẻ gieo giống tốt, là Con người; ruộng là thế gian; giống tốt, là con cái nước thiên đàng; cỏ lùng, là con cái quỷ dữ; kẻ nghịch thù gieo cỏ ấy, là ma quỷ; mùa gặt, là ngày tận thế; con gặt, là các thiên sứ. Còn người ta nhổ cỏ lùng mà đốt trong lửa thể nào, thì ngày tận thế cũng sẽ như vậy;**

Con người sẽ sai các thiên sứ Ngài thâu mọi gương xấu và những kẻ làm ác khỏi nước Ngài, và quăng những người đó vào lò lửa, là nơi sẽ có khóc lóc và nghiêng răng. Khi ấy, những người công bình sẽ chói rạng như mặt trời trong nước của Cha mình. Ai có tai, hãy nghe! (Ma-thi-ơ 13:37-43)

Những người tin Chúa mà không tỉnh thức về các tiêu chuẩn trong Lời của Đức Chúa Trời, không sanh bông trái cho Nước Đức Chúa Trời, không nhận biết luật pháp của Đức Chúa Trời thì những người đó trở thành cỏ lùng mà vẫn không nhận ra được mình không phải là lúa mì, vì họ vẫn ở trong tổ chức gọi là Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, vẫn hát ngợi khen Danh Chúa Jêsus, cũng giống như cỏ lùng vẫn mọc và sống chung trong ruộng lúa mì vậy, yên trí rằng mình thuộc về Chúa!

Hết thấy những người đã tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình thì phải trở nên giống như Chúa, trước hết là làm theo như Chúa Jêsus đã làm, đó là:

Giăng 3:3-8: Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Giăng 4:23-24: Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy.

Giăng 15:9-16: Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn. Điều răn của ta đây nầy: Các người hãy yêu nhau, cũng như ta đã yêu các người. Chẳng có sự yêu thương nào lớn hơn là vì bạn hữu mà phó sự sống mình. Ví thử các người làm theo điều ta dạy, thì các người là bạn hữu ta. Ta chẳng gọi các người là đầy tớ nữa, vì đầy tớ chẳng biết điều chủ mình làm; nhưng ta đã gọi các người là bạn hữu ta, vì ta từng tỏ cho các người biết mọi điều ta đã nghe nơi Cha ta. Ấy chẳng phải các người đã chọn ta, bèn là ta đã chọn và lập các người, để các người đi và kết quả, hầu cho trái các người thường đậu luôn: lại cũng cho mọi điều các người sẽ nhân danh ta cầu xin Cha, thì Ngài ban cho các người.

Rô-ma 8:9: Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài.